

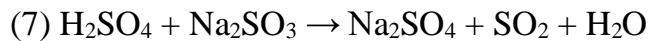
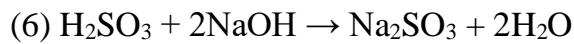
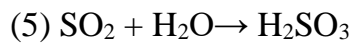
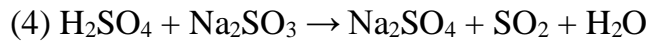
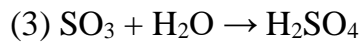
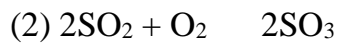
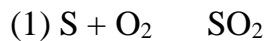
## Đáp án đề thi giữa kì 1 lớp 9 môn Hóa - Đề 3

### I. Câu hỏi trắc nghiệm khách quan

1 B	2 B	3 C	4 B	5 A	6 A	7 D	8 D
9 C	10 C	11 A	12 B	13 A	14 C	15 A	16 B

### II. Tự luận

#### Câu 1.



#### Câu 2.

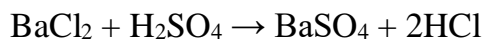
Trích mẫu thử và đánh số thứ tự

Sử dụng quỳ tím để nhận biết được 2 nhóm:

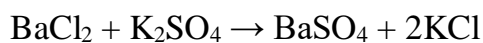
Nhóm 1: HCl và H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub>: Làm quỳ chuyển sang màu đỏ

Nhóm 2: KCl và K<sub>2</sub>SO<sub>4</sub>: Không làm quỳ đổi màu quỳ tím

Nhỏ dung dịch BaCl<sub>2</sub> vào nhóm 1, chất không phản ứng là HCl, chất phản ứng tạo kết tủa trắng là H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub>.



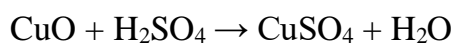
Tiếp tục nhỏ dung dịch BaCl<sub>2</sub> vào nhóm 2, chất không phản ứng là KCl, chất phản ứng tạo kết tủa là K<sub>2</sub>SO<sub>4</sub>



#### Câu 3.

$$n_{CuO} = 0,1 \text{ mol}$$

Phương trình hóa học:



$$0,1 \rightarrow 0,1 \rightarrow 0,1$$

Khối lượng  $H_2SO_4$  bằng:

$$\Rightarrow n_{H_2SO_4} = 0,2 \text{ mol}$$

$n_{CuO} < n_{H_2SO_4} \Rightarrow CuO$  phản ứng hết,  $H_2SO_4$  dư sau phản ứng.

Dung dịch sau phản ứng gồm:

$$\begin{cases} n_{CuSO_4} = 0,1 \text{ mol} \\ n_{H_2SO_4 \text{ dư}} = 0,2 - 0,1 = 0,1 \text{ mol} \end{cases}$$

Khối lượng dung dịch sau phản ứng:

$$m_{dd} = m_{ct} + m_{dm} = m_{CuO} + m_{dd \text{ } H_2SO_4} = 8 + 100 = 108 \text{ gam}$$